ĐẢNG ỦY SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BAN TỔ CHỨC
*

Số 613 -CV/BTCĐU
Về tổng kết thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị Khóa XI

KHẨN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 5 năm 2018

Kính gửi: **Đồng chí Bí thư các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc .**

Thực hiện Công văn số 4210-CV/BTCTU ngày 11 tháng 5 năm 2018 của Ban Tổ chức Thành ủy thành phố Hồ Chí Minh về tổng kết thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị Khóa XI về đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu đồng chí Bí thư các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc thực hiện nội dung sau:

1. Thực hiện Báo cáo tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW của Bộ Chính trị Khóa XI: đánh giá đầy đủ, toàn diện công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW tại đơn vị *(theo đề cương và biểu mẫu đính kèm).*

2. Đề nghị các đơn vị gửi báo cáo về Ban Tổ chức Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo trước **ngày 22 tháng 5 năm 2018** (*thông qua đồng chí Nguyễn Nghĩa, chuyên viên Ban Tổ chức Đảng ủy).*

Ban Tổ chức Đảng ủy Sở đề nghị các đơn vị thực hiện báo cáo, tổng hợp số liệu theo đề cương đúng tiến độ để trình Hội nghị Ban Thường vụ Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh./.

TRƯỞNG BAN

BAN TỔ CHỨC

Nguyễn Hữu Hùng

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Thành ủy (để báo cáo),
- Ban Thường vụ Đảng ủy Sở (để báo cáo)
- Các cơ sở Đảng (để thực hiện),
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Tổng kết thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30/5/2014 của Bộ Chính trị khóa XI về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng

(Kèm theo Công văn số 5050-CVNS/BTCTW ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ban Tổ chức Trung ương)

PHẦN I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1- Công tác tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị, Hướng dẫn của Trung ương, của cấp trên.

2- Công tác xây dựng, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn để cụ thể hoá thực hiện Chỉ thị, Hướng dẫn ở các cấp.

3- Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, xử lý những vấn đề phát sinh.

PHẦN II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1- Về yêu cầu (4 yêu cầu đã nêu trong Chỉ thị);

2- Nội dung đại hội đảng bộ các cấp;

3- Công tác chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện;

4- Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy:

4.1- Quán triệt và thực hiện các nội dung về công tác nhân sự:

- Công tác nhân sự cấp ủy;

- Tiêu chuẩn cấp ủy viên;

- Độ tuổi cấp ủy viên và cơ cấu cấp ủy;

- Số lượng cấp ủy viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy;

- Thực hiện một số chủ trương: Bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch HĐND, thí điểm bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã những nơi có điều kiện; bố trí một số chức danh không là người địa phương; bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên không giữ chức vụ quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp; không tham gia cấp ủy nhiệm kỳ 2015-2020 thì thôi đảm nhiệm các chức danh lãnh đạo UBND nhiệm kỳ 2011-2016 và chức danh lãnh đạo cơ quan nhà nước; sắp xếp, bố trí đối với cấp ủy viên không tái cử...

4.2- Quy trình công tác nhân sự cấp ủy:

a- Công tác nhân sự trước đại hội:

- Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ;

- Giới thiệu nguồn nhân sự tham gia cấp ủy khóa mới;

- Ban thường vụ cấp ủy chuẩn bị đề án, phương án nhân sự;

- Cấp ủy đương nhiệm chuẩn bị định hướng xây dựng cấp ủy khóa mới và phương án nhân sự để trình cấp trên và trình đại hội;

b- Công tác nhân sự trong đại hội:

- Ứng cử, đề cử và bầu cấp ủy;

- Tổ chức lấy ý kiến đại biểu đại hội giới thiệu nhân sự bí thư cấp ủy;

- Bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra;

- Thí điểm chủ trương đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư tại đại hội; đại hội cấp trên cơ sở, cấp tỉnh trực tiếp bầu bí thư cấp ủy tại đại hội.

- Việc thực hiện quy chế bầu cử trong Đảng.

c- Công tác nhân sự sau đại hội:

- Việc hoàn chỉnh thủ tục hồ sơ, báo cáo, chuẩn y;

- Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội;

- Việc thực hiện chính sách đối với cấp ủy viên không tái cử cấp ủy khóa mới...

5- Số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên;

6- Thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp;

PHẦN III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1- Ưu điểm và nguyên nhân (khách quan, chủ quan);

2- Hạn chế và nguyên nhân (khách quan, chủ quan);

3- Khó khăn, vướng mắc;

4- Bài học kinh nghiệm;

(Một số nội dung đánh giá thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW có sự so sánh với Chỉ thị số 37-CT/TW của Bộ Chính trị khóa X)

PHẦN IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1- Kiến nghị, đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư;

2- Kiến nghị, đề xuất với Ban Tổ chức Trung ương;

3- Kiến nghị, đề xuất với cơ quan, đơn vị khác (nếu có);

Một số nội dung gợi ý kiến nghị, đề xuất

(1) Về nội dung, chương trình đại hội đảng bộ các cấp đã phù hợp chưa, cần điều chỉnh, bổ sung gì? Việc chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận các dự thảo văn kiện như thế nào cho chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm thời gian?

(2) Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp ủy:

- Về cơ cấu cấp ủy:

+ Việc quy định "Không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp ủy" có phù hợp và cần thiết? Có nên quy định cụ thể ngành, lĩnh vực cần cơ cấu cấp ủy?...

+ Quy định tỷ lệ cán bộ nữ, cán bộ trẻ tuổi, cán bộ là người dân tộc thiểu số trong cấp ủy khóa mới như thế nào là phù hợp và khả thi?...

+ Việc đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp ủy viên mỗi nhiệm kỳ?

+ Về độ tuổi tái cử cấp ủy, chính quyền?

- Về số lượng cấp ủy viên, ủy viên thường vụ và phó bí thư cấp ủy?

- Việc thực hiện các chủ trương:

+ Bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch HĐND các cấp? Bí thư cấp ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã những nơi có điều kiện?

+ Bí thư cấp ủy, chủ tịch UBND, chánh án toà án nhân dân, viện trưởng viện kiểm sát nhân dân và cán bộ lãnh đạo cấp trưởng các ngành công an, thanh tra, tài chính, thuế, hải quan ở cấp tỉnh và cấp huyện không là người địa phương.

+ Bí thư cấp ủy cấp huyện và tương đương trở lên không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp tại một địa phương, đơn vị.

+ Đảng bộ cơ sở trực tiếp bầu ban thường vụ, bí thư, phó bí thư tại đại hội; đại hội cấp trên cơ sở, cấp tỉnh trực tiếp bầu bí thư cấp ủy tại Đại hội.

(3) Về số lượng đại biểu dự đại hội và việc bầu đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên?

(4) Về thời gian tiến hành đại hội đảng bộ các cấp vào thời điểm nào ở từng cấp và thời gian bao lâu là phù hợp?

(5) Việc sắp xếp, bố trí cán bộ sau đại hội và thực hiện chính sách đối với các đồng chí cấp ủy viên không tái cử cấp ủy, chính quyền khóa mới.

(6) Các kiến nghị, đề xuất khác (nếu có).

TỈNH ỦY (THÀNH ỦY, ĐẢNG ỦY)...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

..., ngày ... tháng ... năm 2018

BIỂU 3: TÌNH HÌNH, CHẤT LƯỢNG CẤP ỦY CƠ SỞ NHIỆM KỲ 2015 - 2020

A- Tổng số đảng bộ cơ sở: .... đảng bộ.

1. Số đảng bộ xã: ...
2. Số đảng bộ phường: ...
3. Số đảng bộ thị trấn: ...
4. Số đảng bộ cơ sở khác: ...
5. Số chi bộ cơ sở: ...

B- Tình hình, chất lượng cấp ủy

Chỉ tiêu	Cấp ủy viên				Ủy ban Kiểm tra		
	Tổng số	Ủy viên BTV	Bí thư	Phó Bí thư	Tổng số	Chủ nhiệm	Phó chủ nhiệm
I. Số lượng theo quy định							
II. Số lượng bầu thiếu							
III. Số lượng được bầu tại đại hội							
Trong đó: - Tham gia lần đầu							
- Nữ							
- Dân tộc thiểu số							
- Tôn giáo							
- Cán bộ chủ chốt không là người địa phương	-	-			-	-	-
1. Tuổi đời *(từ đầu nhiệm kỳ đại hội theo Chỉ thị 36)*							
- Dưới 35 tuổi							

- Từ 35 đến dưới 40 tuổi							
- Từ 40 đến 50 tuổi							
- Trên 50 tuổi							
- Tuổi bình quân							
2. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ							
- Trung học chuyên nghiệp							
- Cao đẳng							
- Đại học							
- Thạc sĩ							
- Tiến sĩ							
3. Học hàm							
- Phó giáo sư							
- Giáo sư							
4. Trình độ LLCT							
- Sơ cấp (tương đương)							
- Trung cấp (tương đương)							
- Cao cấp (tương đương)							
IV. Số lượng không đủ tuổi tái cử, tái bổ nhiệm trong nhiệm kỳ 2015-2020 (đã thực hiện chế độ, chính sách)							
V. Số lượng được bổ sung trong nhiệm kỳ 2015-2020							
VI. Thời gian công tác còn lại trong nhiệm kỳ 2015-2020 (thời điểm tính tháng 4/2020)							
- Còn dưới 30 tháng							
- Còn từ 30-36 tháng							
- Còn trên 36 tháng							

NGƯỜI LẬP BIỂU **T/M BAN THƯỜNG VỤ**